



THE FINALTEST ON ENGLISH

English for Accounting

(Anh văn - ngành Kế toán – Bachelor's degree)

Time allotted: **60 minutes**

Date of test:...../...../.....

Candidate's number
(Số báo danh)

Full name:	TEST CODE (Mã đề) 101	Supervisor 1 (Giám thị 1)	Supervisor 2 (Giám thị 2)	Code (Số phách)
Class:				
Student code:				

✂

MARKS		TEST CODE (Mã đề) 101	Examiner 1 (Giám khảo 1)	Examiner 2 (Giám khảo 2)	Code (Số phách)
(in number)	(in words)				

ANSWER KEY

Use the pen to put a cross (X) over the correct answer.

SECTION A

Multiple Choice (5 marks)

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
A	A	A	A	A	A	A	A	A	A	A	A	A	A	A	A	A	A	A	A	A	A	A	A	A
B	B	B	B	B	B	B	B	B	B	B	B	B	B	B	B	B	B	B	B	B	B	B	B	B
C	C	C	C	C	C	C	C	C	C	C	C	C	C	C	C	C	C	C	C	C	C	C	C	C
D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D	D

SECTION B

Reading Comprehension (2 marks)

1	2	3	4	5
A	A	A	A	A
B	B	B	B	B
C	C	C	C	C
D	D	D	D	D

SECTION C

Cloze Text (1.5 marks)

1	2	3	4	5
A	A	A	A	A
B	B	B	B	B
C	C	C	C	C
D	D	D	D	D

Notes

Choose A	Delete A	Choose A again
A	A	
B	B	B
C	C	C
D	D	D

SECTION D

Translation (1.5 marks)

- Chi tiết ngân hàng của bạn phải được mã hóa nếu bạn thanh toán bằng thẻ tín dụng trên Internet.
- Bạn cần liên tục đánh giá lại những điểm được và chưa được của thương hiệu của bạn trong tâm trí khách hàng.
- Quản lý quan hệ khách hàng tốt sẽ cho phép sự phát triển kinh doanh bằng cách sử dụng các mối quan hệ khách hàng hiện có.
- If we knew more about our customers, we could meet their needs better.
- Their website provides information on repaying debts, budgeting and cutting expenses.

THE END./.